

SỞ Y TẾ TỈNH PHÚ YÊN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH
Số: 249/TMBG-BV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Yên, ngày 03 tháng 6 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ
Về việc Thi công xây lắp

Gói thầu số: 04/2025/XL: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng hầm chứa chất thải
Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên

Kính gửi: Các Công ty, đơn vị tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công xây lắp gói thầu số 04/2025/XL: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng hầm chứa chất thải Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị thư mời báo giá

- Đơn vị gửi thư mời báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - + Người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Thị Minh Phú
 - + Chức vụ: Văn thư + Số điện thoại: 02573.829.023
 - + Địa chỉ tiếp nhận bản điện tử: bvdk.syt@phuyen.gov.vn

3. Trường hợp tiếp nhận báo giá trực tiếp:

- Địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên (15 Nguyễn Hữu Thọ, phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên)

- Hồ sơ chào giá được bỏ vào phong bì, niêm phong kín, bên ngoài ghi rõ nội dung: “Báo giá Thi công xây lắp Gói thầu số: 04/2025/XL: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng hầm chứa chất thải Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên theo thư mời báo giá số..., ngày... tháng ... năm.... của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên”.

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 16 giờ 30 phút ngày 12 tháng 06 năm 2025
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung mời báo giá:

- Danh mục công việc: Bản vẽ, khối lượng đính kèm.
- Thời gian thực hiện: 60 ngày (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực).
- Tài liệu kèm theo:
 - Đơn dự thầu theo mẫu (kèm bảng quy cách, kích thước, tiêu chuẩn, đặc tính kỹ thuật, nguồn gốc, xuất xứ, thương hiệu của vật liệu đầu vào).
 - Hồ sơ năng lực và kinh nghiệm có đầy đủ các giấy tờ pháp lý của nhà thầu:
 - + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
 - + Giấy chứng nhận hành nghề liên quan đến lĩnh vực xây dựng.
 - Nhân lực tham gia:
 - + Tối thiểu 01 chỉ huy trưởng: Có trình độ đại học trở lên thuộc chuyên ngành xây dựng.
 - + Tối thiểu 01 giám sát hiện trường: Có trình độ trung cấp trở lên thuộc chuyên



ngành xây dựng.

- Tối thiểu 01 hợp đồng tương tự có quy mô (giá trị) tối thiểu 99.749.403 đồng (bao gồm: Hợp đồng; hóa đơn GTGT; biên bản nghiệm thu thanh lý và các giấy tờ khác theo quy định).

- Nhà thầu phải có tài khoản trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

4. Địa điểm xây dựng: Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên (Địa chỉ: Số 15, Nguyễn Hữu Thọ, phường 9, TP Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên)

5. Giá dự thầu bao gồm thuế, chi phí hàng hóa, vật tư, phí vận chuyển và nhân công xây dựng hoàn thiện tại công trình.

- Hình thức báo giá: Trọn gói.

6. Thời gian hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn tiếp nhận báo giá.

Để Bệnh viện có thể lựa chọn những nhà thầu phù hợp, rất mong được sự quan tâm của các đơn vị.

Trân trọng cảm ơn! *cl*

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ (để báo cáo);
- Tổ vi tính (Đăng Website bệnh viện; Website Sở Y tế);
- Lưu: VT, Phòng TC-HC, KS Thi.



GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đào Quang Thanh

ĐƠN DỰ THẦU

Ngày: [ghi ngày tháng năm ký đơn dự thầu]

Tên gói thầu: Gói thầu số: 04/2025/XL: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng hầm chứa chất thải Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên.

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên.

Sau khi nghiên cứu thư mời báo giá số 249/TMBG-BV ngày 03/6/2025 Về việc Thi công xây lắp gói thầu số: 04/2025/XL: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng hầm chứa chất thải Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, [ghi tên Nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu [ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu nêu trong yêu cầu báo giá với tổng số tiền là [ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền dự thầu] cùng với bảng tổng hợp giá dự thầu kèm theo.

Ngoài ra, chúng tôi tự nguyện giảm giá dự thầu với số tiền giảm giá là: [ghi giá trị giảm giá bằng số, bằng chữ và đồng tiền].

Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá là: [ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền]

Thời gian thực hiện hợp đồng là [ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một bảng báo giá này với tư cách là Nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, thông thầu, cản trở và các hành vi vi phạm quy định khác của pháp luật đấu thầu khi tham dự gói thầu này.
5. Những thông tin kê khai trong bản báo giá là trung thực.

Bảng báo giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày, kể từ ngày ____ tháng ____ năm ____.

Đại diện hợp pháp của Nhà thầu

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



BẢNG KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC

(Đính kèm thư mời báo giá số: 249/TMBG-BV ngày 03 tháng 6 năm 2025)

STT	Mã hiệu công tác	Danh mục công tác	Đơn vị	Khối lượng toàn bộ
1	AB.25112	Đào móng bằng máy đào 0,8m ³ , chiều rộng móng ≤ 6m - Cấp đất II (đào 80%)	100m ³	1,1540
2	AB.11442	Hầm chứa: $(5,2*5,2+2,2*2,9)*3,32*1,3/100*80\% = 1,154$ Đào móng cột, trụ, hồ kiểm tra bằng thủ công, rộng > 1m, sâu > 1m - Cấp đất II (Đào 20%)	1m ³	28,8480
3	AF.11121	Hầm chứa: $(5,2*5,2+2,2*2,9)*3,32*1,3*20\% = 28,848$ Bê tông lót móng SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, rộng > 250cm, M100, đá 4x6	m ³	3,3420
4	AF.16124	Hầm chứa: $(5,2*5,2+2,2*2,9)*0,1 = 3,342$ Bê tông bể chứa đá 1x2 Dạng thành thẳng - Vữa bê tông M300	m ³	22,7070
5	AF.12314	Đáy: Hầm chứa: $(5,2*5,2+2,2*2,9)*0,25 = 8,355$ Thành + trụ: Hầm chứa: $(4,6*2+2,3*2+2*3*2+3,8)*2,3*0,2 = 13,616$ Vát góc: $0,2*0,2/2*2,3*16 = 0,736$ Bê tông xà dầm, giằng nhà SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, bê tông M300, đá 1x2	m ³	1,6050
6	AF.82511	Dầm D1: $4,6*0,2*0,25 = 0,23$ Dầm D2: $6,8*0,2*0,25*2 = 0,68$ Dầm D3: $(1,9+2,1)*0,2*0,25*3 = 0,6$ Dầm D4: $1,9*0,2*0,25 = 0,095$ Ván khuôn móng	100m ²	0,0630
7	AF.86211	Đáy: Hầm chứa: $(5,2+7,4)*2*0,25/100 = 0,063$ Ván khuôn thép, khung xương, cột chống giáo ống, tường, chiều cao ≤ 28m	100m ²	1,3090
8	AF.86311	Thành mặt ngoài: $(4,6+6,8)*2*2,3/100 = 0,524$ Thành mặt trong: $(3,8+1,7)*2*2,3/100 = 0,253$ $(1,5+1,6)*2*2,3*3/100 = 0,428$ Vát góc: $0,283*2,3*16/100 = 0,104$ Ván khuôn thép, khung xương, cột chống giáo ống, xà dầm, giằng, chiều cao ≤ 28m	100m ²	0,1650
		Dầm D1: $4,6*0,25*2/100 = 0,023$ Dầm D2: $6,8*0,25*2*2/100 = 0,068$		

4/1

th

STT	Mã hiệu công tác	Danh mục công tác	Đơn vị	Khối lượng toàn bộ
		Dầm D3: $((1,9+2,1)*0,25*2*3+2,1*0,2)/100 = 0,064$		
9	AF.61110	Dầm D4: $1,9*0,25*2/100 = 0,01$ Lắp dựng cốt thép đáy bể, $\text{ĐK} \leq 10\text{mm}$ $587,31/1000 = 0,587$	tấn	0,5870
10	AF.61311	Lắp dựng cốt thép tường, $\text{ĐK} \leq 10\text{mm}$, chiều cao $\leq 6\text{m}$	tấn	0,3270
		Thành bể: $327,27/1000 = 0,327$		
11	AF.61321	Lắp dựng cốt thép tường, $\text{ĐK} \leq 18\text{mm}$, chiều cao $\leq 6\text{m}$	tấn	0,2980
		Thành bể: $298,31/1000 = 0,298$		
12	AF.61411	Lắp dựng cốt thép cột, trụ, $\text{ĐK} \leq 10\text{mm}$, chiều cao $\leq 6\text{m}$	tấn	0,0270
		$27,34/1000 = 0,027$		
13	AF.61421	Lắp dựng cốt thép cột, trụ, $\text{ĐK} \leq 18\text{mm}$, chiều cao $\leq 6\text{m}$	tấn	0,2080
		$208,34/1000 = 0,208$		
14	AF.61511	Lắp dựng cốt thép xà dầm, giằng, $\text{ĐK} \leq 10\text{mm}$, chiều cao $\leq 6\text{m}$	tấn	0,0430
		$42,97/1000 = 0,043$		
15	AF.61521	Lắp dựng cốt thép xà dầm, giằng, $\text{ĐK} \leq 18\text{mm}$, chiều cao $\leq 6\text{m}$	tấn	0,2230
		$223,19/1000 = 0,223$		
16	AG.11414	Bê tông tấm đan, bê tông M300, đá 1x2 - Đổ bê tông đúc sẵn bằng thủ công (vữa bê tông sản xuất bằng máy trộn)	m3	3,2350
		Tấm đan hồ bơn: $1,2*1,2*0,08 = 0,115$		
		TĐ1: $0,68*2,2*0,12*10 = 1,795$		
		TĐ2: $0,68*2,4*0,12*6 = 1,175$		
		TĐ3: $0,52*2,4*0,12 = 0,15$		
17	AG.13231	Gia công, lắp đặt cốt thép tấm đan	tấn	0,4950
		$494,64/1000 = 0,495$		
18	AG.31311	Gia công, lắp dựng, tháo dỡ ván khuôn gỗ, nắp đan	100m2	0,3980
		Tấm đan hồ bơn: $(1,2*1,2+1,2*0,08*4)/100 = 0,018$		
		TĐ1: $(0,68*2,2+(0,68+2,2)*2*0,12)*10/100 = 0,219$		
		TĐ2: $(0,68*2,4+(0,68+2,4)*2*0,12)*6/100 = 0,142$		
		TĐ3: $(0,52*2,4+(0,52+2,4)*2*0,12)/100 = 0,019$		
19	AG.41521	Lắp dựng cầu kiện bê tông đúc sẵn, tấm đan bằng máy	cái	18,0000
		Tấm đan hồ bơn: $1 = 1$		

6/1

16

STT	Mã hiệu công tác	Danh mục công tác	Đơn vị	Khối lượng toàn bộ
		TĐ1: $10 = 10$ TĐ2: $6 = 6$ TĐ3: $1 = 1$		
20	AK.41213	Láng nền, sàn có đánh màu, dày 2cm, vữa XM M75	m2	20,2200
		Đáy hầm: $4,2*2,1+2*1,9*3 = 20,22$		
21	AK.81130	Quét nước xi măng 2 nước	m2	78,4940
		Thành mặt trong: $(3,8+1,7)*2*2,3 = 25,3$ $(1,5+1,6)*2*2,3*3 = 42,78$ Vát góc: $0,283*2,3*16 = 10,414$		
22	AK.94111	Quét nhựa bitum nóng vào tường	m2	52,4400
		Thành mặt ngoài: $(4,6+6,8)*2*2,3 = 52,44$		
23	AB.65120	Đắp đất bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt Y/C K = 0,90	100m3	0,6110
		Bằng V đào: $1,154+28,848/100 = 1,442$ Trừ BT lót: $-3,342/100 = -0,033$ Trừ BT đáy: $-8,355/100 = -0,084$ Trừ bể: $-(4,6*4,6+2,2*2,3)*2,55/100 = -0,669$ Trừ BT tấm đan: $-(3,235-0,115)/100 = -0,031$ Trừ BT nền hồ máy bơm: $-0,132/100 = -0,001$ Trừ hồ máy bơm: $-1*1*1,3/100 = -0,013$		
24	AB.41422	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 7T, phạm vi $\leq 1000m$ - Cấp đất II	100m3	0,8310
		Bằng V đào: $1,154+28,848/100 = 1,442$ Trừ V đắp: $-0,611 = -0,611$		
25	AB.42122	Vận chuyển đất 4km tiếp theo bằng ô tô tự đổ 7T, trong phạm vi $\leq 5km$ - Cấp đất II	100m3/1km	3,3240
		$0,831*4 = 3,324$		
		Hồ đặt máy bơm:		
26	AL.16201	Lót bạt nilong	100m2	0,0130
		$1,2*1,1/100 = 0,013$		
27	AF.81122	Ván khuôn móng cột - Móng vuông, chữ nhật	100m2	0,0030
		$(1,2+1,1*2)*0,1/100 = 0,003$		
28	AF.11312	Bê tông nền SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, M200, đá 1x2	m3	0,1320
		$1,2*1,1*0,1 = 0,132$		
29	AE.42112	Xây tường thẳng bằng gạch 5x9x19cm - Chiều dày $\leq 10cm$, chiều cao $\leq 6m$, vữa XM M50	m3	0,5040
		$(1+0,8)*2*1,4*0,1 = 0,504$		
30	AK.21523	Trát tường ngoài, dày 1,5cm, Vữa XM M75	m2	8,8800
		$(1*3+0,8*4)*1,4+1*0,2 = 8,88$		
31	AK.81130	Quét nước xi măng 2 nước	m2	8,8800
		Bằng DT trát: $8,88 = 8,88$		

31

STT	Mã hiệu công tác	Danh mục công tác	Đơn vị	Khối lượng toàn bộ
		Cấp điện - thoát nước:		
32	AB.11502	Đào kênh mương, rãnh thoát nước, đường ống, đường cáp bằng thủ công, rộng $\leq 1\text{m}$, sâu $\leq 1\text{m}$ - Cấp đất II	1m3	12,5400
		Mương ống thoát nước: $22.8 \times (0.6 + 0.4) / 2 \times 1.1 = 12.54$		
33	BA.16202	Lắp đặt dây dẫn 2 ruột 2,5mm2	m	12,0000
		12 = 12		
34	BA.17201	Lắp đặt ổ cắm đơn	cái	1,0000
		1 = 1		
35	BA.17201	Lắp đặt phích cắm đơn	cái	1,0000
		1 = 1		
36	BB.41108	Lắp đặt ống nhựa miệng bát, nối bằng p/p dán keo, dài 6m - Đường kính 114mm	100m	0,2000
		$20/100 = 0,2$		
37	BB.41105	Lắp đặt ống nhựa miệng bát, nối bằng p/p dán keo, dài 6m - Đường kính 49mm	100m	0,0700
		$7/100 = 0,07$		
38	BB.75106	Lắp đặt cút nhựa D114	cái	2,0000
		2 = 2		
39	BB.75106	Lắp đặt tê nhựa D114	cái	10,0000
		10 = 10		
40	BB.75103	Lắp đặt cút nhựa D49	cái	4,0000
		4 = 4		
41	BB.75103	Lắp đặt tê nhựa D49	cái	1,0000
		1 = 1		
42	BB.75103	Lắp đặt Y giảm nhựa D49-114	cái	1,0000
		1 = 1		
43	BB.75103	Lắp đặt lơi nhựa D49	cái	1,0000
		1 = 1		
44	TT	CCLĐ băng cảnh báo	m	22,8000
		Mương ống thoát nước: $22,8 = 22,8$		
45	AB.65120	Đắp đất bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt Y/C K = 0,90	100m3	0,1250
		Băng V đào: $12,54/100 = 0,125$		
46	TT	CCLĐ máy bơm nước thải 2hp đặt nổi	cái	1,0000
		1 = 1		
47	TT	Vật tư phụ đầu nổi máy bơm (khớp nổi, co, tê nhựa)	lô	1,0000
		1 = 1		

CL

20



HỒ SƠ THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

Phú Yên, ngày 25 tháng 02 năm 2025

CÔNG TRÌNH:

CẢI TẠO, NÂNG CẤP, MỞ RỘNG HẦM CHỨA CHẤT THẢI BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:

15 NGUYỄN HỮU THỌ, PHƯỜNG 9, TP. TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

CHỦ ĐẦU TƯ:

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN

DD-AKT-2025

ĐD. CHỦ ĐẦU TƯ

Đ D. NHÀ THẦU TƯ VẤN

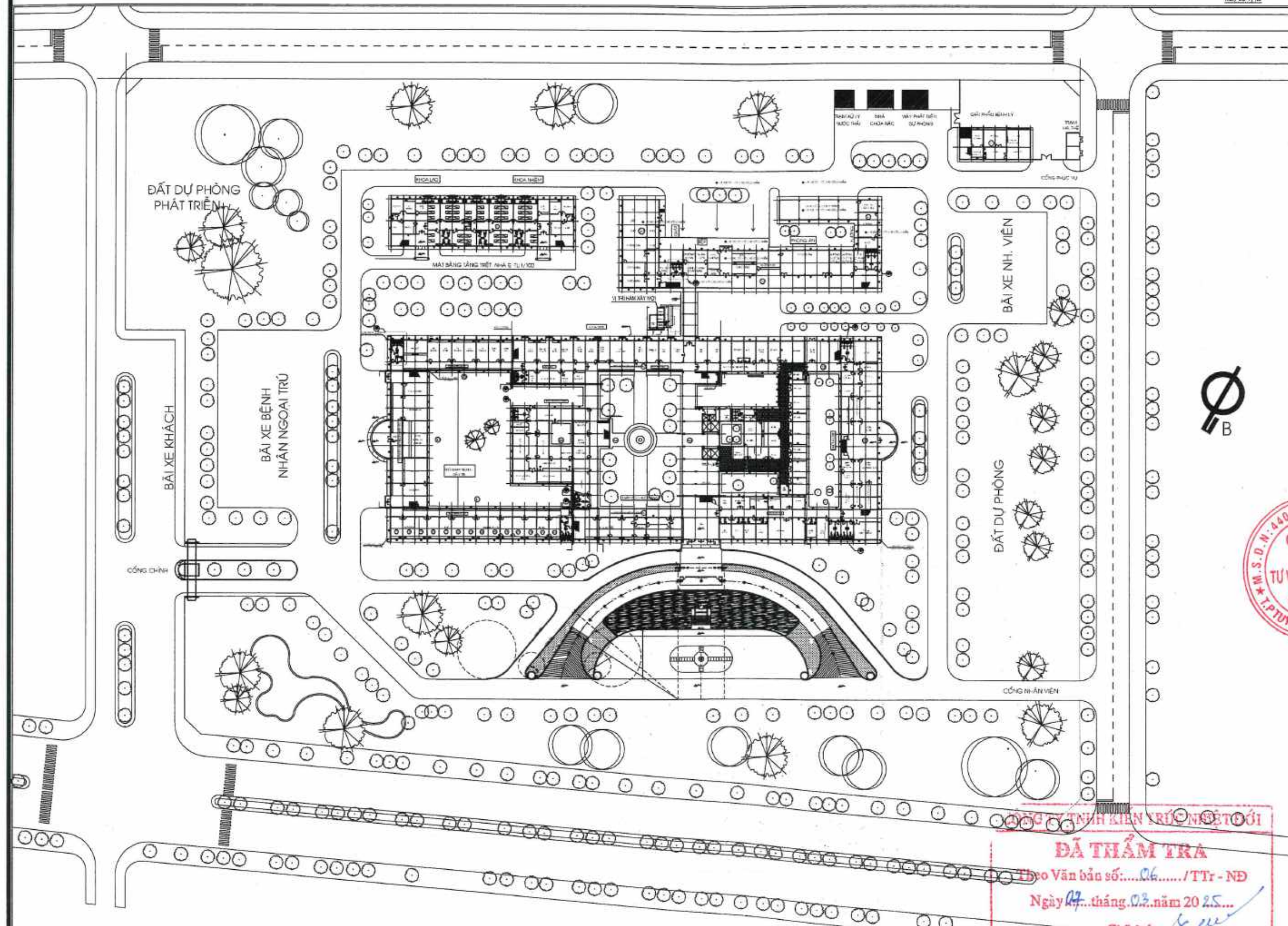


PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Huy Hùng

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG A.K.T

Trụ sở chính: 101 Hàm Nghi, phường 2, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
Xưởng dân dụng: 345 Trường Chinh, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
Tel: 0257. 3811368 - 0983586505 - Email: xaydungakt101hamnghi@gmail.com



GHI CHÚ

CHỦ ĐẦU TƯ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TỈNH PHÚ YÊN

CÔNG TRÌNH
CẢI TẠO, NÂNG CẤP, MỞ RỘNG
HÀM CHỨA CHẤT THẢI BỆNH VIỆN
ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN

HẠNG MỤC

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG
15 NGUYỄN HỮU THỌ, P.9,
TP. TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG
A.K.T
TRỤ SỞ CHÍNH: 101 HÀM NGHI, P.2, TP. TUY HÒA,
XUỐNG DƯ: 345 TRƯỜNG CHINH, P.7, TP. TUY HÒA,
TỈNH PHÚ YÊN
ĐT: 0257.3811388 - 0983588505
Email: xaydungakt101hamngi@gmail.com



PHÓ GIÁM ĐỐC	NGUYỄN HUY HÙNG
CHỦ ĐẦU TƯ	NGUYỄN HUY HÙNG
CHỦ TRƯỞNG KẾT CẤU	
KS. LÊ ANH VIỆT	
THIẾT KẾ	
KS. LÊ ANH VIỆT	
VẼ	
KS. MAI H. TRUNG NGUYỄN	
KIỂM	
KS. LÊ PHÚC HOÀN	

GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN

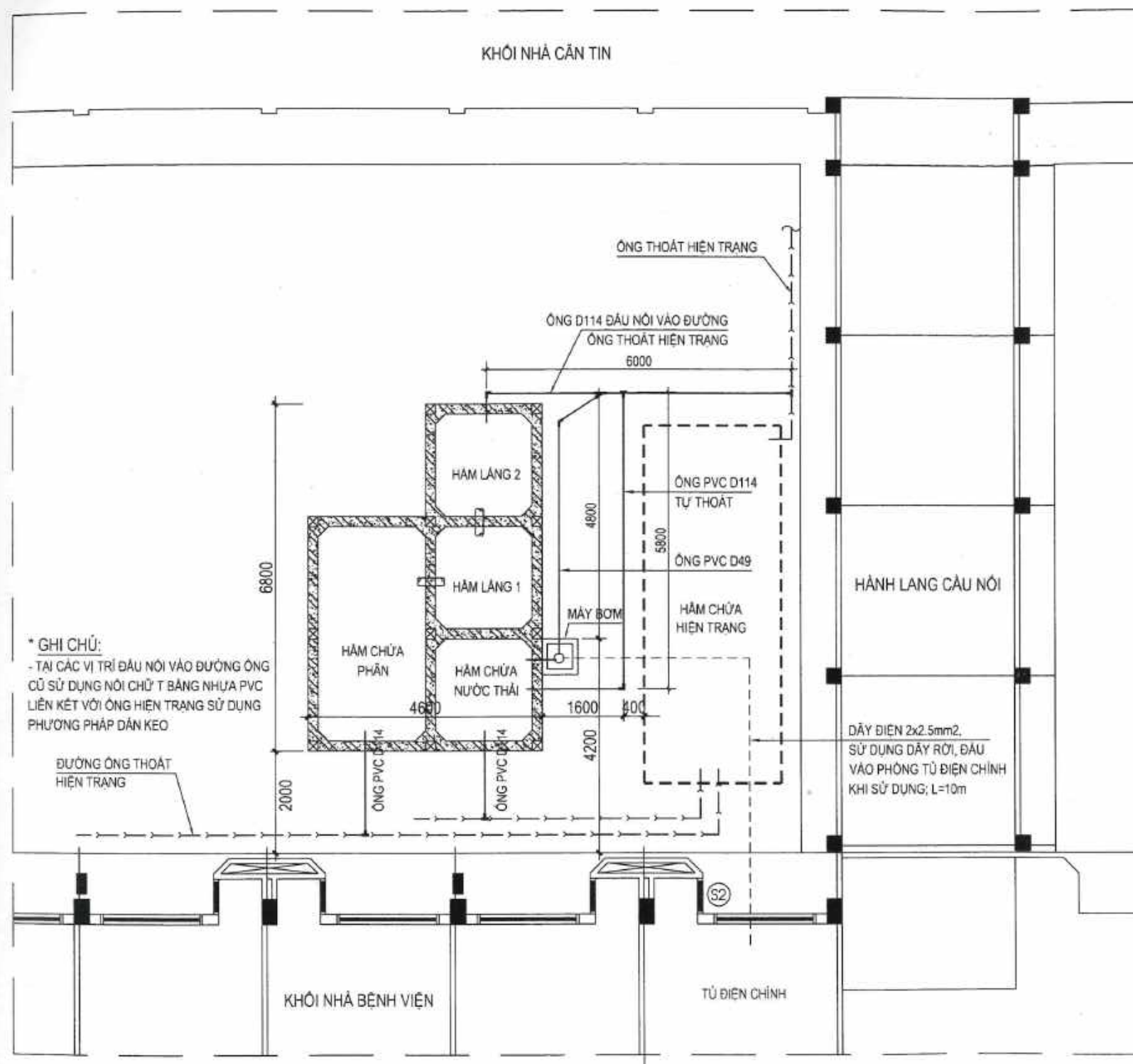
THIẾT KẾ BVTC

TÊN BẢN VẼ

TỔNG MẶT BẰNG

KÝ HIỆU BẢN VẼ	KC - 01
TỔNG SỐ B/V	05
NĂM THỰC HIỆN 2025	

ĐÃ THẨM TRA
Theo Văn bản số: 06...../TTr - ND
Ngày 07...tháng 03...năm 2025...
Chữ ký: *[Signature]*



MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ HẦM CHỨA NƯỚC THẢI. TL: 1/100



MC MƯỜNG ĐƯỜNG ống.
TL: 1/25 (L=22.8m)

BẢNG THỐNG KÊ VẬT LIỆU

STT	KÍ HIỆU	CHUNG LOẠI	ĐVT	SỐ LƯỢNG
01	—	ỐNG NHỰA PVC D114	M	20
02	—	ỐNG NHỰA PVC D49	M	07
03	└	TÊ NHỰA D114	CÁI	10
04	L	CỎ NHỰA D114	CÁI	02
05	L	CỎ NHỰA D49	CÁI	01
06	└	TÊ NHỰA D49	CÁI	01
06	L	LỖI NHỰA D49	CÁI	01
07		Y GIẪM NHỰA D49-114	CÁI	01
08		MÁY BƠM 2HP NƯỚC THẢI ĐẶT NỘI	CÁI	01
09	---	DÂY ĐIỆN 2x2.5 mm2	M	12
10		PHÍCH CÀM + Ổ CÀM ĐƠN	CÁI	01
11		VẬT TƯ PHỤ ĐỒ NỐI MÁY BƠM (KHỚP NỐI CAO SU NÓN...)	LỎ	01

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC NHẬT ĐỚI

ĐÃ THẨM TRA

Theo Văn bản số: 06/TT-ND

Ngày 07 tháng 03 năm 2025

Chữ ký:

GHI CHÚ

CHỦ ĐẦU TƯ

BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TỈNH PHÚ YÊN

CÔNG TRÌNH

CẢI TẠO, NÂNG CẤP, MỞ RỘNG
HẦM CHỨA CHẤT THẢI BỆNH VIỆN
ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN

HẠNG MỤC

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG

15 NGUYỄN HỮU THỌ, P.9,
TP. TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG
A.K.T

TRỤ SỞ CHÍNH: 101 HẠM NGHỊ, P.2, TP. TUY HÒA,
XUỐNG ĐÓ: 345 TRƯỜNG CHINH, P.7, TP. TUY HÒA,
TỈNH PHÚ YÊN
ĐT: 0257.3611368 - 0963586505
Email: xaydungakt101hamnghu@gmail.com

PHÓ GIÁM ĐỐC

CÔNG TY
T.N.H.H
TƯ VẤN XÂY DỰNG
A.K.T

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN HUY HÙNG

CHỦ TRƯỞNG KẾT CẤU

KS. LÊ ANH VIỆT

THIẾT KẾ

KS. LÊ ANH VIỆT

VẼ

KS. MAI H. TRUNG NGUYỄN

KIỂM

KS. LÊ PHÚC HOAN

GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN

THIẾT KẾ BVTC

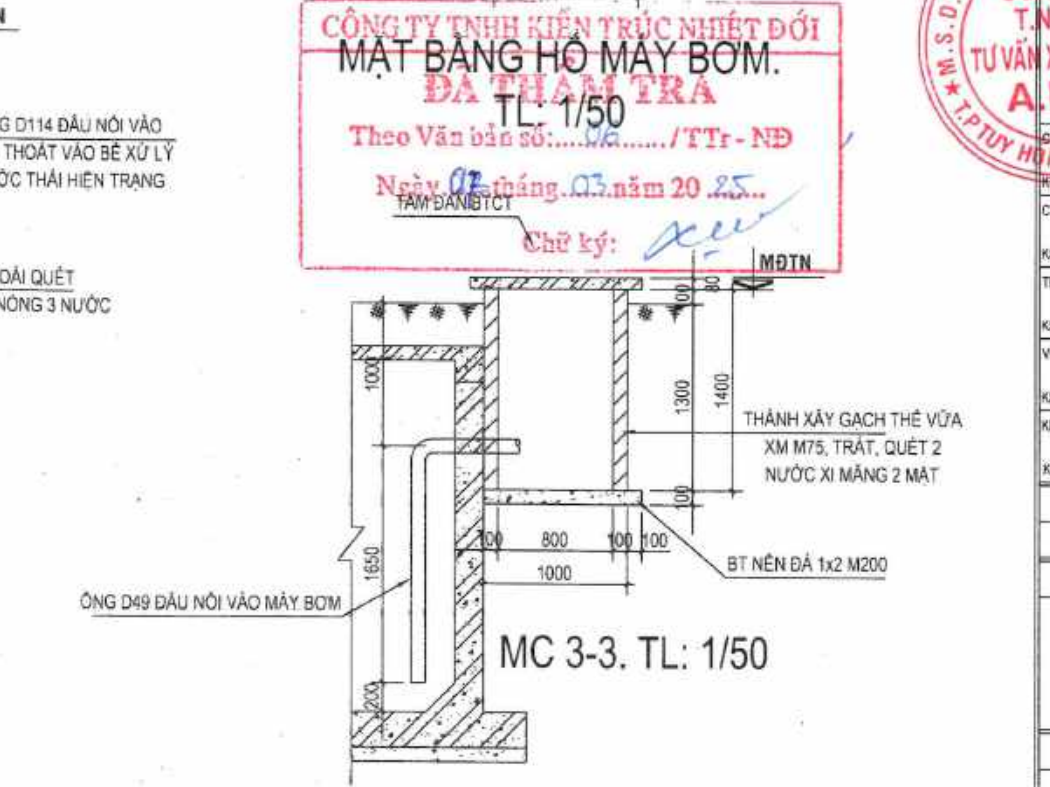
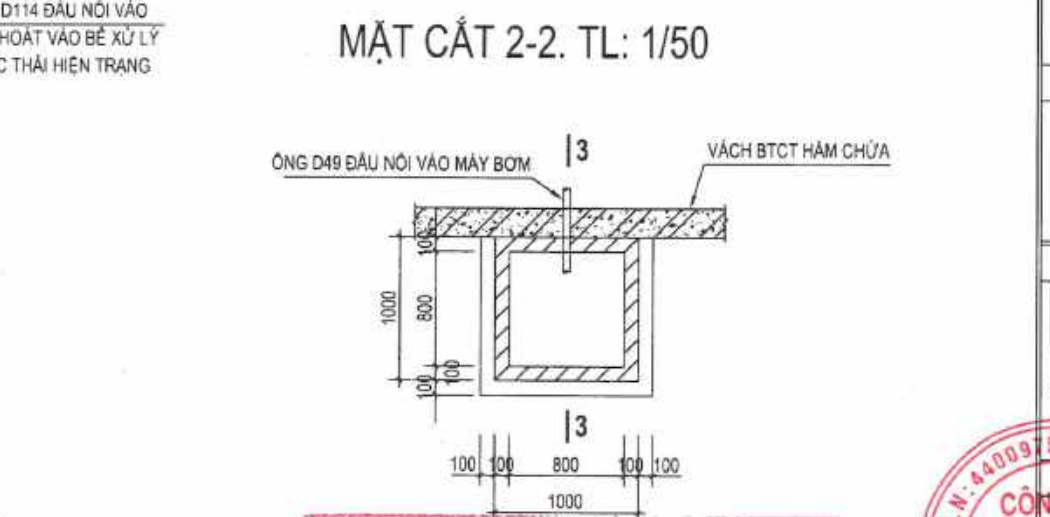
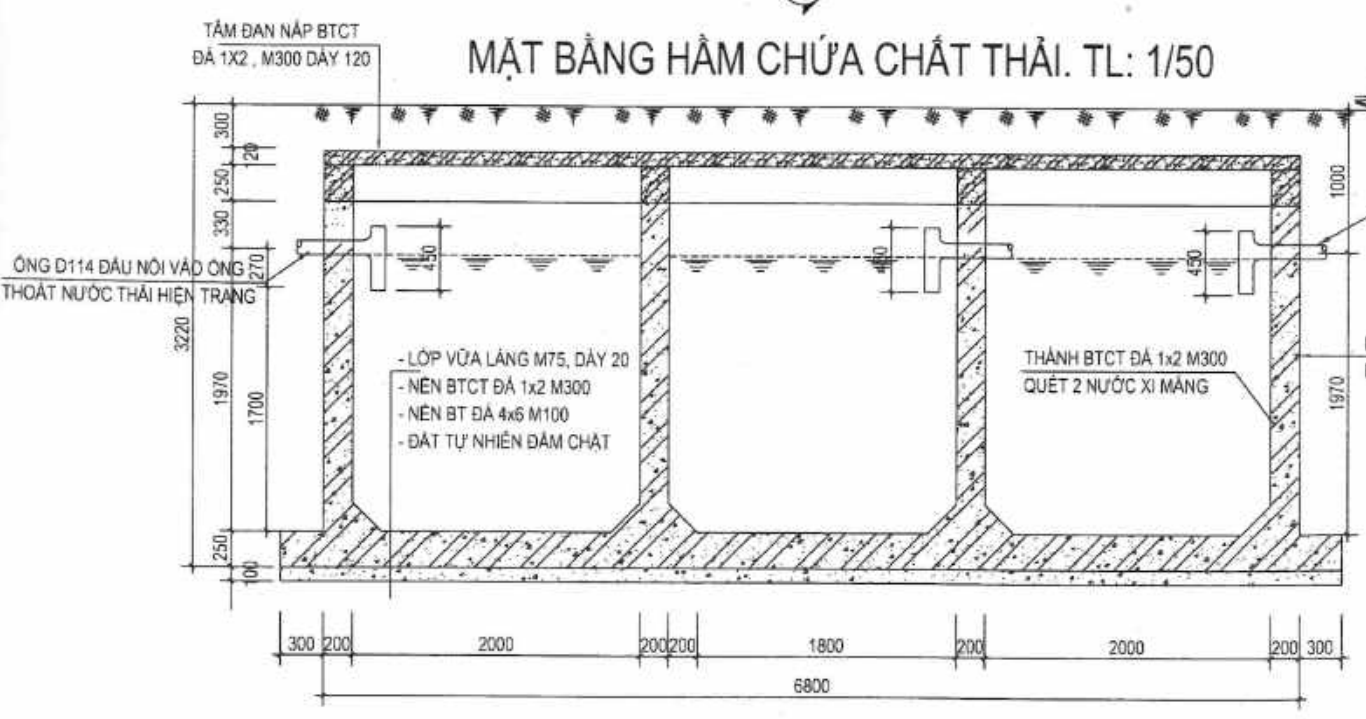
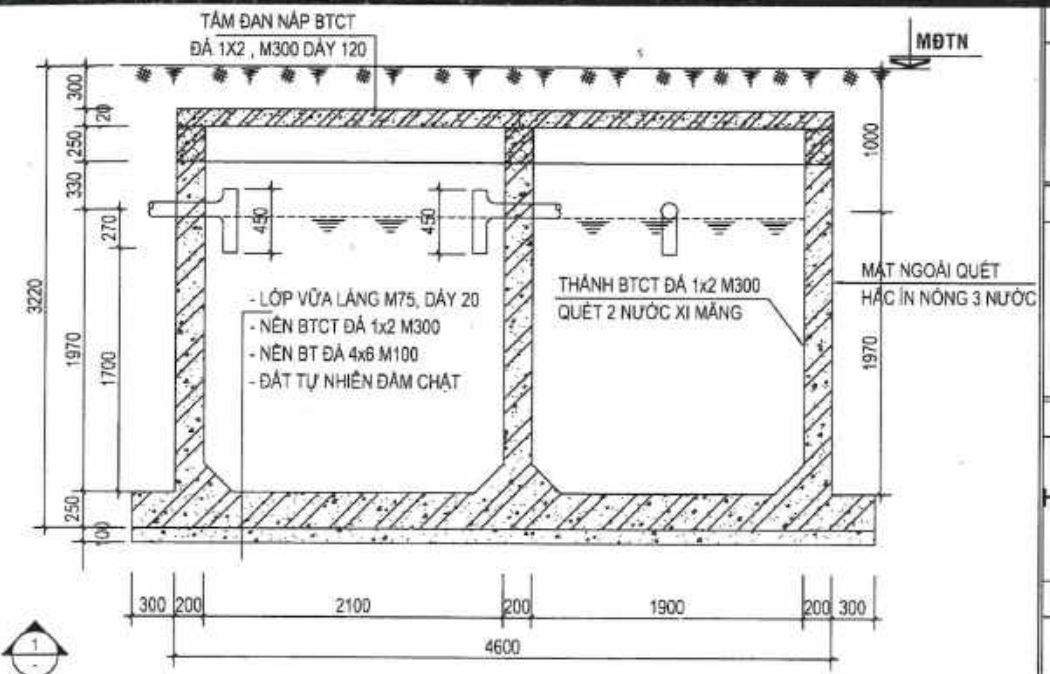
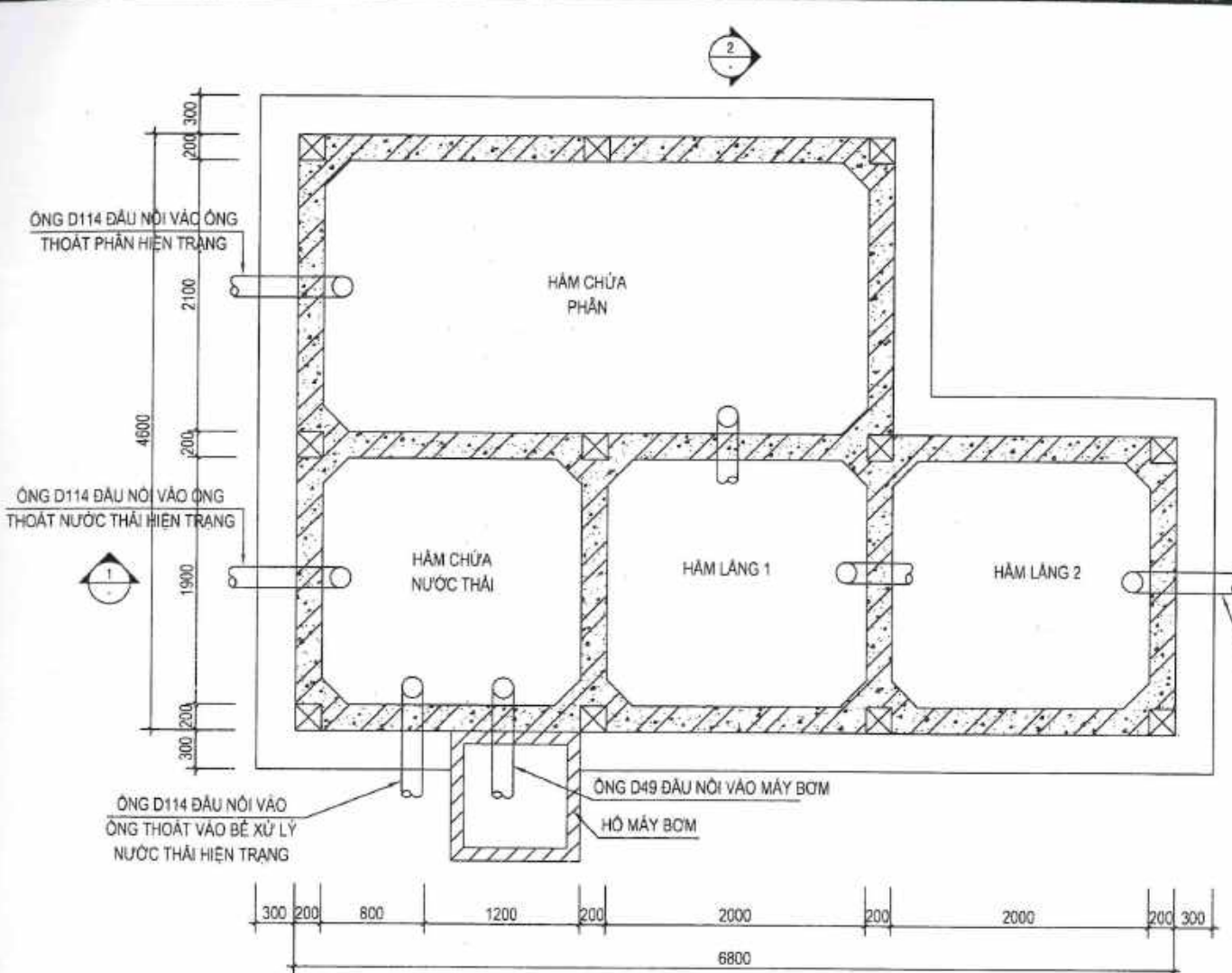
TÊN BẢN VẼ

MẶT BẰNG TRÍCH ĐOẠN ĐỊNH VỊ
HẦM XỬ LÝ NƯỚC THẢI

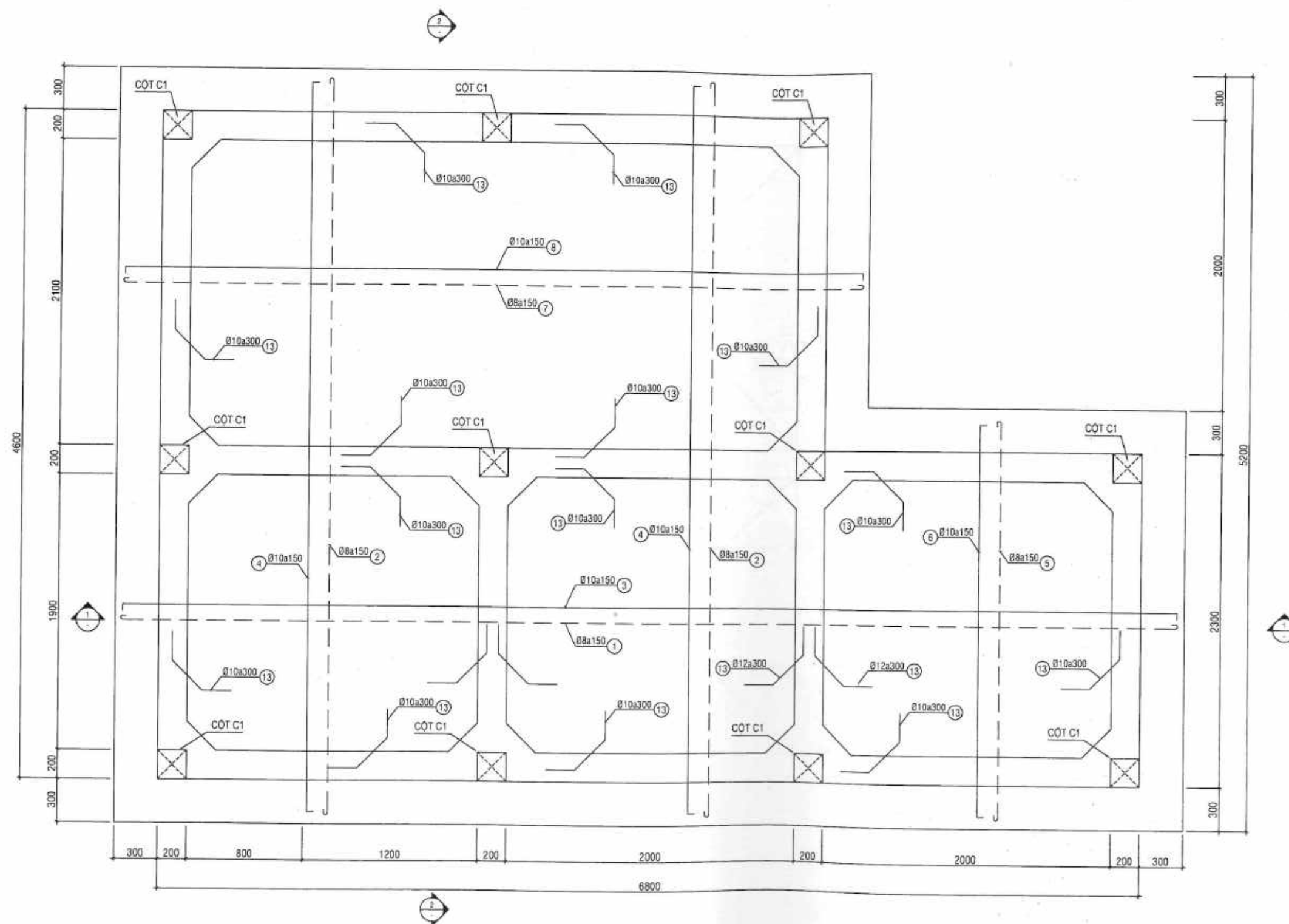
KÍ HIỆU BẢN VẼ

TỔNG SỐ BÝ

NĂM THỰC HIỆN 2025



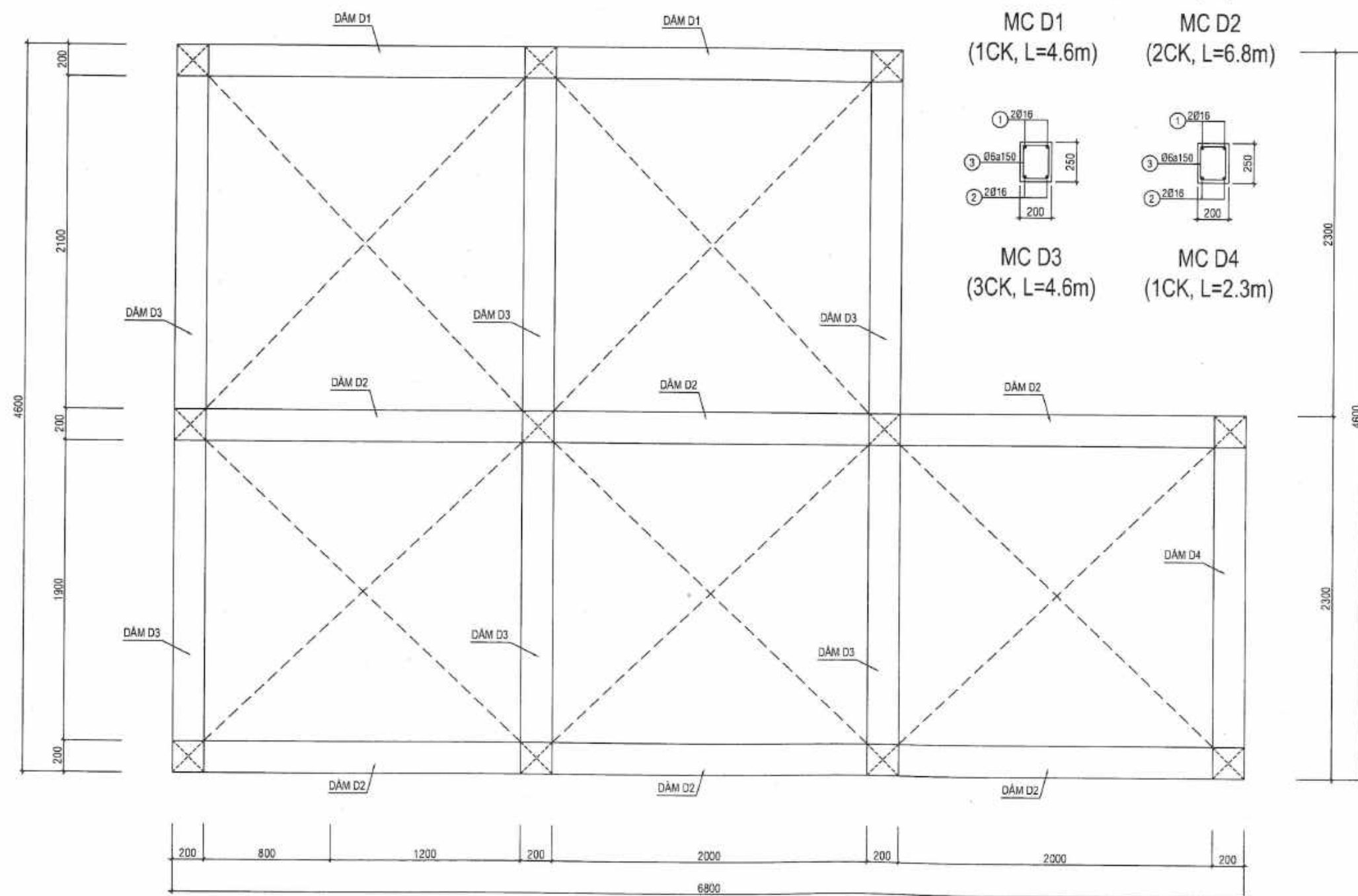
GHI CHÚ	
CHỦ ĐẦU TƯ	
BỆNH VIỆN ĐA KHOA	
TỈNH PHÚ YÊN	
CÔNG TRÌNH	
CẢI TẠO, NÂNG CẤP, MỞ RỘNG	
HẠM CHỨA CHẤT THẢI BỆNH VIỆN	
ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN	
HẠNG MỤC	
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	
15 NGUYỄN HỮU THỌ, P.9,	
TP. TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN	
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ	
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG	
A.K.T	
TRỤ SỞ CHÍNH: 101 HẠM NGHÌ, P.2, TP. TUY HÒA,	
KƯUỐNG ĐỒ: 345 TRƯỜNG CHÍNH, P.7, TP. TUY HÒA,	
TỈNH PHÚ YÊN.	
ĐT: 0297.3811388 - 0983586565	
Email: akak101hamnghe@gmail.com	
NGƯỜI GIẤM ĐỐC	
NGUYỄN HUY HÙNG	
CHỦ NHÌA THIẾT KẾ	
KTS. NGUYỄN HUY HÙNG	
CHỦ TRƯỞNG KẾT CẤU	
KTS. LÊ ANH VIỆT	
THIẾT KẾ	
KTS. LÊ ANH VIỆT	
VẼ	
KTS. MÃI H. TRUNG NGUYỄN	
KIỂM	
KTS. LÊ PHÚC HOÀN	
GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN	
THIẾT KẾ BVTC	
TÊN BẢN VẼ	
MẶT BẰNG HẠM CHỨA CHẤT THẢI	
KI HIỆU BẢN VẼ	KC - 03
TỔNG SỐ BV	05
NĂM THỰC HIỆN 2025	



MẶT BẰNG THÉP ĐÁY HẠM CHỨA CHẤT THẢI. TL: 1/50

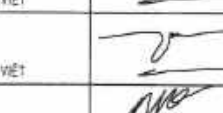
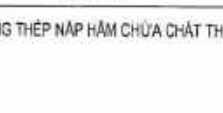
CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC NHIỆT ĐỚI
ĐÃ THẨM TRA
 Theo Văn bản số: 06/TT-Tr-ND
 Ngày 07 tháng 03 năm 2025
 Chữ ký: *[Signature]*

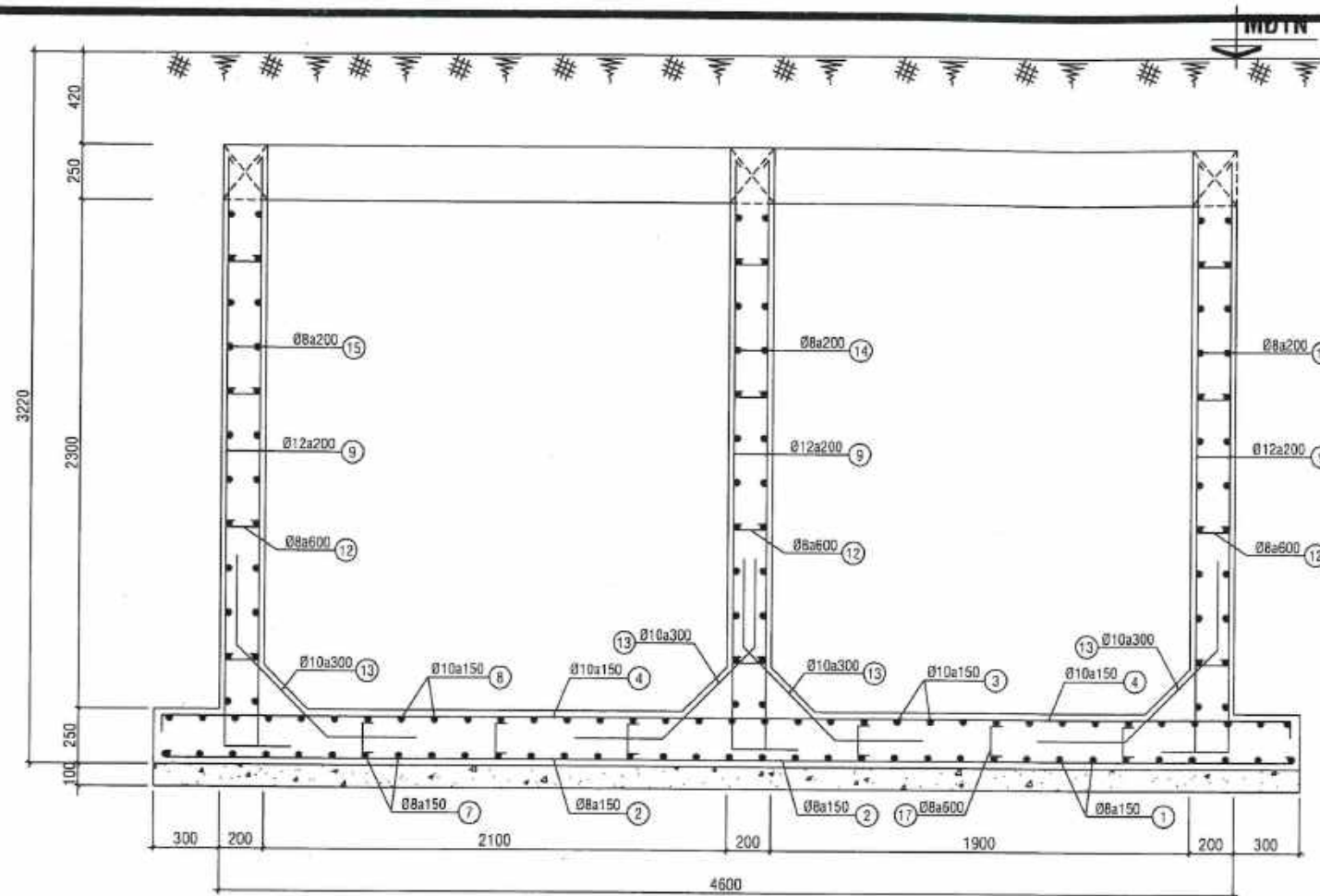
GHI CHÚ	
CHỦ ĐẦU TƯ BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN	
CÔNG TRÌNH CẢI TẠO, NÂNG CẤP, MỞ RỘNG HẠM CHỨA CHẤT THẢI BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN	
HẠNG MỤC	
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG 15 NGUYỄN HỮU THỌ, P.9, TP. TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN	
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG A.K.T TRỤ SỞ CHÍNH: 101 HẠM NGHÌ, P.2, TP. TUY HÒA, XUỐNG D: 345 TRƯỜNG CHÍNH, P.7, TP. TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN ĐT: 0257.3811368 - 0983566505 Email: xaydungak101hamnghe@gmail.com	
PHÓ GIÁM ĐỐC	<i>[Signature]</i>
NGƯỜI THIẾT KẾ	<i>[Signature]</i>
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	<i>[Signature]</i>
KS. LÊ ANH VIỆT	<i>[Signature]</i>
THIẾT KẾ	<i>[Signature]</i>
KS. LÊ ANH VIỆT	<i>[Signature]</i>
VẼ	<i>[Signature]</i>
KS. MẠI H. TRUNG NGUYỄN	<i>[Signature]</i>
KÈM	<i>[Signature]</i>
KS. LÊ PHÚC HOÀN	<i>[Signature]</i>
GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN	
THIẾT KẾ BVTC	
TÊN BẢN VẼ	
MẶT BẰNG THÉP ĐÁY HẠM CHỨA CHẤT THẢI	
KIỂU BẢN VẼ	KC - 04
TỔNG SỐ BV	08
NĂM THỰC HIỆN 2025	



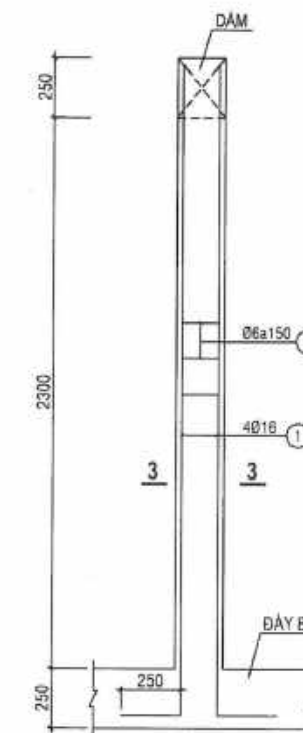
MẶT BẰNG THÉP NẠP HẦM CHỨA CHẤT THẢI. TL: 1/50

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC NHỊT ĐỚI
ĐÃ THẨM TRA
 Theo Văn bản số: 06/TTTr - ND
 Ngày 07 tháng 03 năm 2025...
 Chữ ký: *[Signature]*

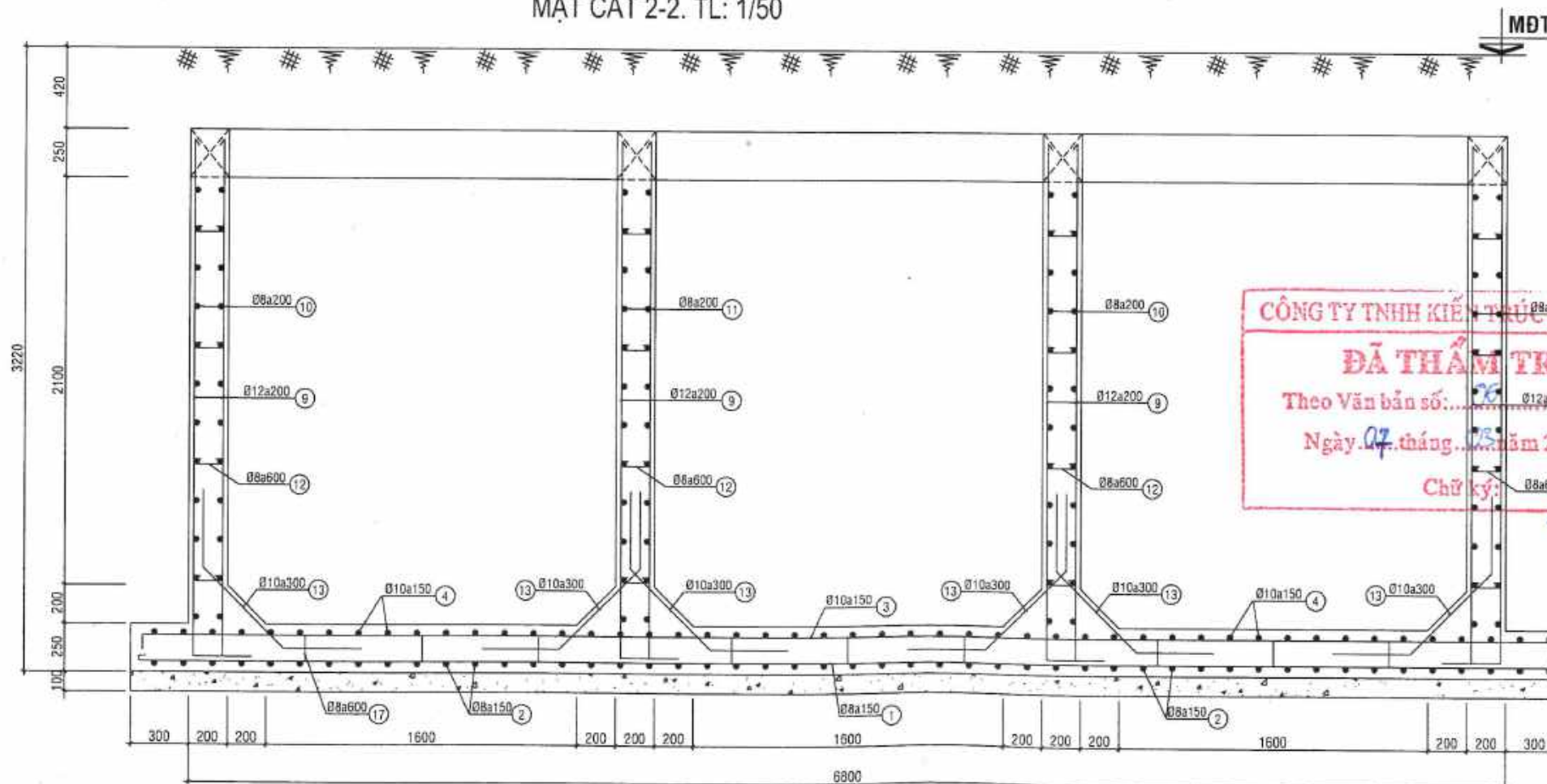
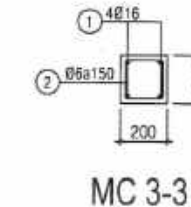
GHI CHÚ	
CHỦ ĐẦU TƯ BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN	
CÔNG TRÌNH CẢI TẠO, NÂNG CẤP, MỞ RỘNG HẦM CHỨA CHẤT THẢI BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN	
HẠNG MỤC	
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG 15 NGUYỄN HỮU THỌ, P.9, TP. TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN	
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ  A.K.T TRƯỞNG SỞ CHINH: 101 HẠM NGHỊ, P.2, TP. TUY HÒA, XƯỜNG ĐỒ: 345 TRƯỜNG CHINH, P.7, TP. TUY HÒA TỈNH PHÚ YÊN ĐT: 0257.3811368 - 0983588505 Email: xaydungak101haminghi@gmail.com PHÓ GIÁM ĐỐC  CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ KTS. NGUYỄN HUY HÙNG  CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU KTS. LÊ ANH VIỆT  THIẾT KẾ KTS. LÊ ANH VIỆT  VẼ KTS. MẠNH TRUNG NGUYỄN  KIỂM KTS. LÊ PHÚC HOÀN  GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN THIẾT KẾ BVTC TÊN BẢN VẼ MẶT BẰNG THÉP NẠP HẦM CHỨA CHẤT THẢI KÍ HIỆU BẢN VẼ TỌA ĐỘ BẰNG NĂM THỰC HIỆN 2025	



MẶT CẮT 2-2. TL: 1/50



CỘT C1 (11CK)



MẶT CẮT 1-1. TL: 1/50

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỘT ĐỐI
ĐÃ THẨM TRA
Theo Văn bản số: 36/2025-ND
Ngày 07 tháng 05 năm 2025...
Chữ ký: [Signature]

GHI CHÚ

CHỦ ĐẦU TƯ

BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TỈNH PHÚ YÊN

CÔNG TRÌNH

CẢI TẠO, NÂNG CẤP, MỞ RỘNG
HÀM CHỨA CHẤT THẢI BỆNH VIỆN
ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN

HẠNG MỤC

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG

15 NGUYỄN HỮU THỌ, P.9,
TP. TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG
A.K.T
TRỤ SỞ CHÍNH: 101 HÀM NGHÌ, P.2, TP. TUY HÒA,
XUỐNG ĐD: 345 TRƯỜNG CHÍNH, P.7, TP. TUY HÒA,
TỈNH PHÚ YÊN
ĐT: 0257.3811388 - 0983586505
Email: xaydungakt101hamnghe@gmail.com



CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: NGUYỄN VĂN HÙNG
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU: [Signature]
KS. LÊ ANH VIỆT
THIẾT KẾ: [Signature]
KS. LÊ ANH VIỆT
VẼ: [Signature]
KS. MAI H. TRUNG NGUYỄN
KIỂM: [Signature]
KS. LÊ PHÚC HOÀN

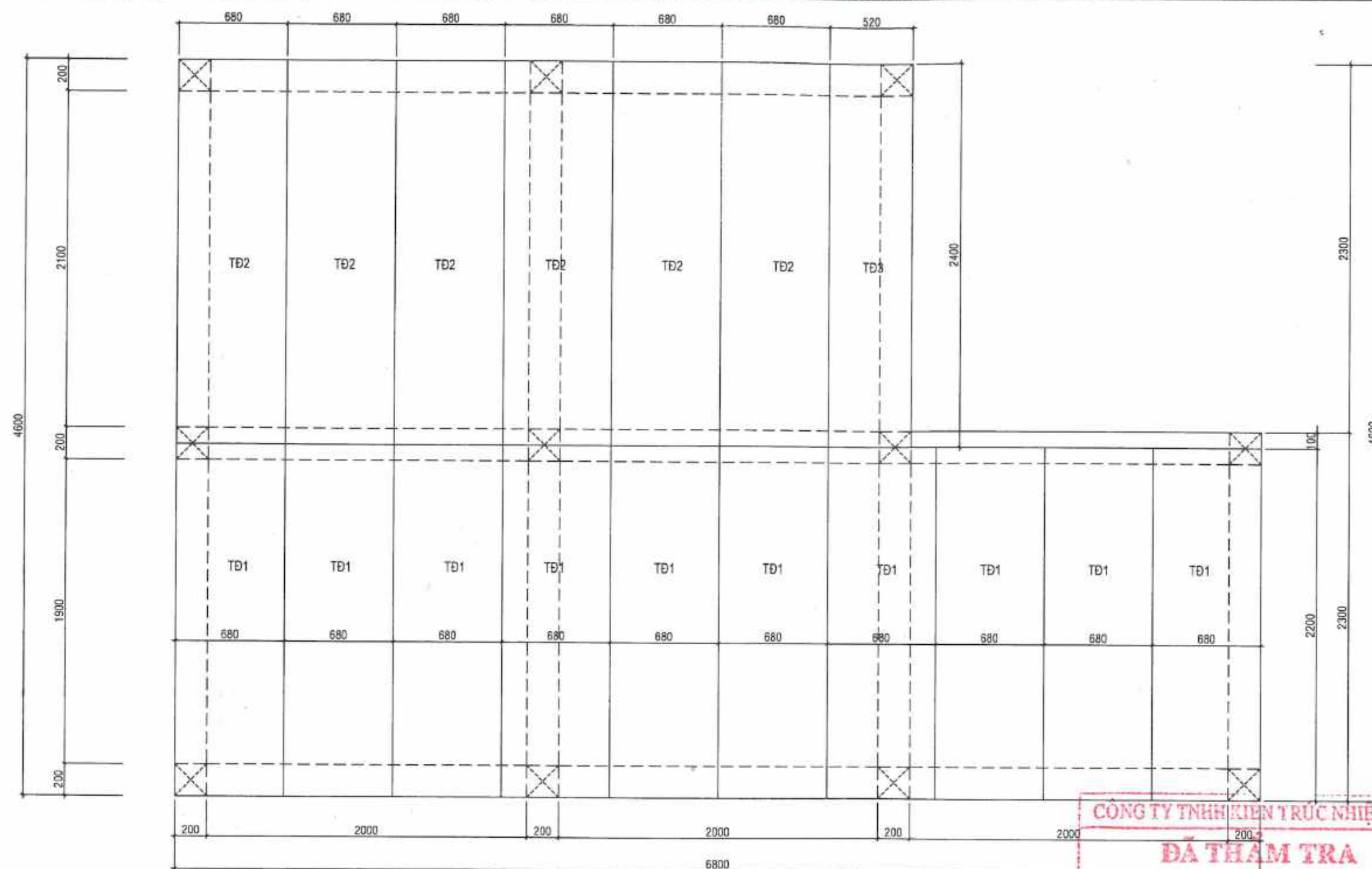
GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN

THIẾT KẾ BYTC

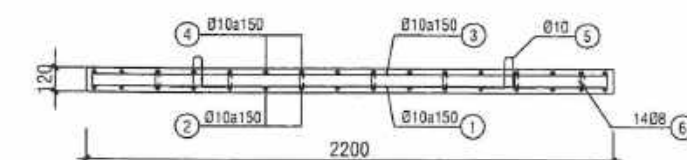
TÊN BẢN VẼ

MẶT CẮT 1-1, 2-2

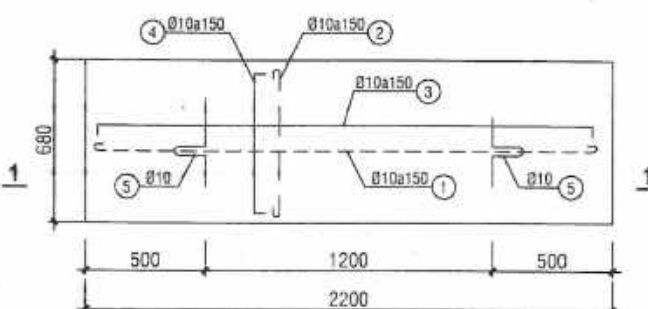
KÍ HIỆU BẢN VẼ: KC - 06
TỔNG SỐ HV: 06
NĂM THỰC HIỆN 2025



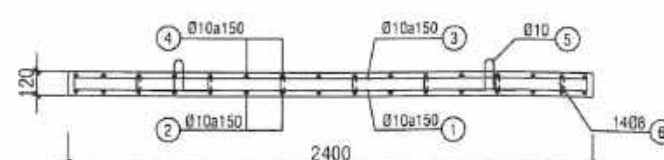
MẶT BẰNG TẦM ĐÀN NẮP HẦM CHỨA CHẤT THẢI. TL: 1/50



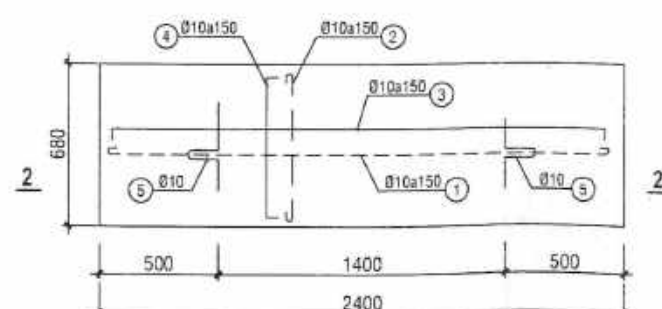
MC 1-1



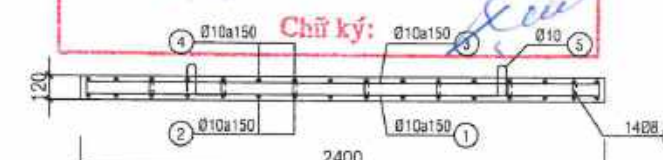
TẦM ĐÀN TĐ1 (10CK)



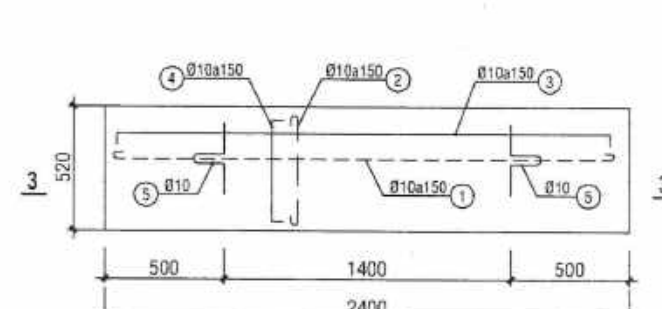
MC 2-2



TẦM ĐÀN TĐ2 (6CK)



MC 3-3



TẦM ĐÀN TĐ3 (1CK)

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC NHIỆT ĐỚI
ĐÃ THẨM TRA
Theo Văn bản số: 06/TT-ND
Ngày: 17 tháng 05 năm 2025
Chữ ký: [Signature]

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG
A.K.T
TRỤ SỞ CHÍNH: 101 HẠM NGHÌ, P.2, TP. TUY HÒA, X. TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN
ĐT: 0257 3811368 - 0983586505
Email: xaydungaki101hamnghe@gmail.com
PHÓ GIÁM ĐỐC
NGUYỄN HUY HÙNG

GHI CHÚ	
CHỦ ĐẦU TƯ BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN	
CÔNG TRÌNH CẢI TẠO, NÂNG CẤP, MỞ RỘNG HẦM CHỨA CHẤT THẢI BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN	
HẠNG MỤC	
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG 15 NGUYỄN HỮU THỌ, P.9, TP. TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN	
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG A.K.T TRỤ SỞ CHÍNH: 101 HẠM NGHÌ, P.2, TP. TUY HÒA, X. TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN ĐT: 0257 3811368 - 0983586505 Email: xaydungaki101hamnghe@gmail.com PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN HUY HÙNG	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ KTS. NGUYỄN HUY HÙNG	[Signature]
CHỦ TRƯỞNG TK KẾT CẤU KTS. LÊ ANH VIỆT	[Signature]
THIẾT KẾ KTS. LÊ ANH VIỆT	[Signature]
VẼ KTS. MAI H. TRUNG NGUYỄN	[Signature]
Kiểm KTS. LÊ PHÚC HOÀN	[Signature]
GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN	
THIẾT KẾ BVTC	
TÊN BẢN VẼ MẶT BẰNG THÉP NẮP HẦM CHỨA CHẤT THẢI	
KÝ HIỆU BẢN VẼ	KC - 05
TỔNG SỐ BV	06
NĂM THỰC HIỆN 2025	

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP							
TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
					1 C.KIỆN	T.BỘ	
Cột C1 Số lượng: 11	1	250 2750	16	3000	4	44	132
	2	150 150 50	8	700	16	176	123,2
- Trọng lượng thép có đường kính <=10: 27.34 kg - Trọng lượng thép có đường kính <=18: 208.34 kg - Trọng lượng thép có đường kính > 18: 0.00 kg							

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP							
TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
					1 C.KIỆN	T.BỘ	
Dầm hồ bơi Số lượng: 1	1	1150	8	1150	16	16	18.4
	2	25 80 150	8	338.5	1	1	0.3385
TB1 Số lượng: 10	1	50 2150 50	10	2250	5	50	112.5
	2	50 630 50	10	730	15	150	109.5
	3	70 2150 70	10	2290	5	50	114.5
	4	70 630 70	10	770	15	150	115.5
	5	25 150 70	10	518.5	2	20	10.37
TB2 Số lượng: 6	1	50 2350 50	10	2450	5	30	73.5
	2	50 630 50	10	730	15	90	65.7
	3	70 2350 70	10	2490	5	30	74.7
	4	70 630 70	10	770	15	90	69.3
	5	25 150 70	10	518.5	2	12	6.222
TB3 Số lượng: 1	1	50 2350 50	10	2450	4	4	9.8
	2	50 470 50	10	570	15	15	8.55
	3	70 2350 70	10	2490	4	4	9.96
	4	70 470 70	10	610	15	15	9.15
	5	25 150 70	10	518.5	2	2	1.037
- Trọng lượng thép có đường kính <=10: 494.64 kg - Trọng lượng thép có đường kính <=18: 0.00 kg - Trọng lượng thép có đường kính > 18: 0.00 kg							

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP									
TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)	
					1 C.KIỆN	T.BỘ			
Dây bê Số lượng: 1	1	50 7350 50	8	7450	20	20	149	58.79	
	2	50 5150 50	8	5250	35	35	183,75	72.50	
	3	200 7350 200	10	7750	20	20	155	95.56	
	4	200 5150 200	10	5550	35	35	194,25	119.76	
	5	50 2850 50	8	2950	15	15	44,25	17.46	
	6	200 2850 200	10	3250	15	15	48,75	30.06	
	7	50 5150 50	8	5250	16	16	84	33.15	
	8	200 5150 200	10	5550	16	16	88,8	54.75	
	13	400 600 400	10	1400	111	111	155,4	95.81	
	17	50 200 50	8	300	80	80	24	9.47	
- Trọng lượng thép có đường kính <=10: 587.31 kg - Trọng lượng thép có đường kính <=18: 0.00 kg - Trọng lượng thép có đường kính > 18: 0.00 kg									

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP									
TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)	
					1 C.KIỆN	T.BỘ			
Thanh bê Số lượng: 1	9	250 2750	12	3000	112	112	336	298.31	
	10	50 4550 50	8	4650	48	48	223,2	88.07	
	11	50 2250 50	8	2350	48	48	112,8	44.51	
	12	50 150 50	8	250	212	212	53	20.91	
	14	50 6750 50	8	6850	48	48	328,8	129.74	
	15	50 4550 50	8	4650	24	24	111,6	44.04	
- Trọng lượng thép có đường kính <=10: 327.27 kg - Trọng lượng thép có đường kính <=18: 298.31 kg - Trọng lượng thép có đường kính > 18: 0.00 kg									

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP									
TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)	
					1 C.KIỆN	T.BỘ			
Dầm D1 Số lượng: 1	1	200 4550 200	16	4950	2	2	9,9	15.63	
	2	4550	16	4550	2	2	9,1	14.36	
	3	150 200 50	6	800	41	41	32,8	7.28	
Dầm D2 Số lượng: 2	1	200 6750 200	16	7150	2	4	28,6	45.14	
	2	6750	16	6750	2	4	27	42.62	
	3	150 200 50	6	800	46	92	73,6	16.34	
Dầm D3 Số lượng: 3	1	200 4550 200	16	4950	2	6	29,7	45.88	
	2	4550	16	4550	2	6	27,3	43.08	
	3	150 200 50	6	800	11	99	74,1	16.51	
Dầm D4 Số lượng: 1	1	200 2250 200	16	2650	2	2	5,3	8.37	
	2	2250	16	2250	2	2	4,5	7.10	
	3	150 200 50	6	800	16	16	12,8	2.94	
- Trọng lượng thép có đường kính <=10: 42.97 kg - Trọng lượng thép có đường kính <=18: 223.19 kg - Trọng lượng thép có đường kính > 18: 0.00 kg									

GHI CHÚ	
CHỦ ĐẦU TƯ	
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN	
CÔNG TRÌNH	
CẢI TẠO, NÂNG CẤP, MỞ RỘNG HÀM CHỨA CHẤT THẢI BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN	
HẠNG MỤC	
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	
15 NGUYỄN HỮU THỌ, P.9, TP. TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN	
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ	
 CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG A.K.T TRỤ SỞ CHÍNH: 101 HÀM NGHÌ, P.2, TP. TUY HÒA, XƯƠNG ĐỒ: 345 TRƯỜNG CHÍNH, P.7, TP. TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN ĐT: 0257.3811368 - 0983586505 Email: saydonak101@hamnghigmail.com	
 CÔNG TY T.N.H.H TƯ VẤN XÂY DỰNG A.K.T NGUYỄN HUY HÙNG	
CHỖ THAM KHẢO THIẾT KẾ	
KTS. NGUYỄN HUY HÙNG	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	
KS. LÊ ANH VIỆT	
THIẾT KẾ	
KS. LÊ ANH VIỆT	
VẼ	
KS. MAI H. TRUNG NGUYỄN	
KIỂM	
KS. LÊ PHÚC HOÀN	
GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN	
THIẾT KẾ BVTC	
TÊN BẢN VẼ	
THÔNG KÊ THÉP	
KI HIỆU BẢN VẼ	KC - 07
TỔNG SỐ BV	06
NĂM THỰC HIỆN 2025	

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC NHẬT DŨI
ĐÃ THẨM TRA
 Theo bản hồ sơ số: 16.51 / TTr - NB
 Ngày 07 tháng 07 năm 2025...
 Chữ ký: